

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin
trên địa bàn xã Hoàng Hóa

Thực hiện Luật Tiếp cận thông tin ngày 23/4/2026, Quyết định số 918/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin; Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 06/7/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; UBND xã Hoàng Hóa ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã Hoàng Hóa, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thi hành kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa theo Quyết định số 918/QĐ-TTg ngày 21/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 06/7/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các phòng chuyên môn, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin, bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả và tiết kiệm.

- Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã.

- Nâng cao nhận thức về Luật Tiếp cận thông tin và trách nhiệm của phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trong việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, thường xuyên của UBND xã, Chủ tịch UBND xã; sự phối hợp liên tục, chặt chẽ, hiệu quả giữa các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

- Bảo đảm từ ngày 01/9/2026, Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành được thực hiện đồng bộ, thống nhất trên địa bàn xã; bảo đảm tuân thủ pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng, lưu trữ và các quy định có liên quan.

- Nội dung công việc gắn với trách nhiệm cụ thể của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động

triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm tiết kiệm, thiết thực và hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, thực hiện truyền thông, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

- **Cơ quan chủ trì:** Văn phòng HĐND và UBND xã

- **Cơ quan phối hợp:** Các phòng chuyên môn UBND xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- **Cơ quan thực hiện:** Văn phòng HĐND và UBND xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- **Thời gian thực hiện:** Năm 2026 và các năm tiếp theo; hoàn thành việc phổ biến, quán triệt triển khai thi hành Luật trước ngày 30/8/2026.

- **Sản phẩm:** Hội nghị, hội thảo, tọa đàm; tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tin, bài trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông phù hợp khác.

2. Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; rà soát, kiện toàn, bố trí hợp lý phòng chuyên môn, người làm đầu mối cung cấp thông tin

2.1. Công khai thông tin đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin

- **Nội dung:** Công khai tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đơn vị đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định tại điểm u khoản 1 Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin.

- **Cơ quan chủ trì:** Văn phòng HĐND và UBND xã

- **Cơ quan phối hợp:** Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- **Cơ quan thực hiện:** Các cơ quan; các đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trên địa bàn xã.

- **Thời gian thực hiện:** Trước ngày 01/9/2026.

- **Sản phẩm:** Danh sách công khai đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin của từng cơ quan, đơn vị; Thông tin đầu mối được đăng tải công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; Báo cáo kết quả thực hiện gửi cơ quan có thẩm quyền.

2.2. Rà soát, kiện toàn, bố trí đầu mối cung cấp thông tin

- **Nội dung:** Bố trí đầu mối cung cấp thông tin bảo đảm đủ năng lực, trình độ; ưu tiên người có kinh nghiệm trong công tác pháp luật hoặc công nghệ thông tin.

- **Cơ quan chủ trì:** Văn phòng HĐND và UBND xã (theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và tổng hợp kết quả).

- **Cơ quan phối hợp:** Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- **Cơ quan thực hiện:** Các cơ quan; các đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trên địa bàn xã.

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

- **Sản phẩm:** Quyết định kiện toàn/bổ trí đầu mỗi cung cấp thông tin tại các cơ quan, đơn vị; Danh sách đầu mỗi cung cấp thông tin được cập nhật, công khai; Báo cáo kết quả rà soát, kiện toàn gửi UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) tổng hợp.

3. Công bố, công khai thủ tục hành chính về cung cấp thông tin thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã

- **Cơ quan chủ trì:** Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- **Cơ quan phối hợp:** Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- **Cơ quan thực hiện:** Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- **Thời gian thực hiện:** Thực hiện thường xuyên theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

- **Sản phẩm:** Quyết định công bố thủ tục hành chính; thủ tục hành chính được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và các hình thức công khai khác theo quy định.

4. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin

- **Nội dung:**

+ Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin thuộc phạm vi quản lý nhà nước của xã.

+ Thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

- **Cơ quan chủ trì:** Văn phòng HĐND và UBND xã (theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và tổng hợp kết quả rà soát).

- **Cơ quan phối hợp:** Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- **Cơ quan thực hiện:** Các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- **Thời gian thực hiện:** Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Tư pháp; hoàn thành việc rà soát và báo cáo kết quả trước ngày 01/8/2026.

- **Sản phẩm:** Báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Tiếp cận thông tin; Danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới (nếu có); Văn bản kiến nghị xử lý hoặc dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương (nếu có).

5. Vận hành Trang thông tin điện tử, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin của cơ quan, đơn vị

5.1. Vận hành Trang Thông tin điện tử, các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị

- **Cơ quan chủ trì:** Văn phòng HĐND và UBND xã
- **Cơ quan phối hợp:** Phòng Văn hóa-Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

- **Sản phẩm:**

- + Trang thông tin điện tử và các kênh nội dung, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị được duy trì vận hành thường xuyên, liên tục, bảo đảm cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác cho tổ chức, cá nhân.

- + Thông tin thuộc diện công khai theo quy định của pháp luật về tiếp cận thông tin và pháp luật có liên quan được đăng tải, cập nhật theo quy định.

- + Báo cáo kết quả vận hành, khai thác và cung cấp thông tin định kỳ hoặc đột xuất.

5.2. Rà soát, phân loại và công khai thông tin theo phạm vi tiếp cận của công dân (thông tin phải công khai, thông tin được tiếp cận có điều kiện, thông tin không được tiếp cận) bảo đảm tuân thủ pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh mạng, lưu trữ và các quy định có liên quan

- **Cơ quan chủ trì hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp:** Văn phòng HĐND và UBND xã.

- **Cơ quan phối hợp:** Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- **Cơ quan thực hiện:** Các cơ quan; các đơn vị sự nghiệp công lập có nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trên địa bàn xã.

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

- **Sản phẩm:**

- + Danh mục thông tin phải được công khai của các cơ quan, đơn vị; Danh mục thông tin được tiếp cận, thông tin được tiếp cận có điều kiện và thông tin không được tiếp cận.

- + Văn bản/phương án phân loại thông tin phục vụ cung cấp thông tin theo quy định.

- + Báo cáo kết quả rà soát, phân loại thông tin định kỳ hoặc đột xuất.

6. Xây dựng, vận hành Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin của các cơ quan, đơn vị; thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin phục vụ quản lý, khai thác và cung cấp thông tin, bảo đảm kết nối, chia sẻ, khai thác phù hợp với quy định về chuyển đổi số, quản lý dữ liệu, lưu trữ và bảo vệ thông tin.

- **Cơ quan chủ trì:** Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm vận hành Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin thuộc phạm vi quản lý.

- **Cơ quan phối hợp:** Phòng Văn hóa-Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

- **Sản phẩm:**

- + Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin của các cơ quan, đơn vị được xây dựng, vận hành, lưu giữ và cập nhật thường xuyên;
- + Hồ sơ, tài liệu, văn bản được số hóa và tích hợp vào cơ sở dữ liệu theo quy định;
- + Quy trình, danh mục dữ liệu được chuẩn hóa phục vụ quản lý, khai thác và cung cấp thông tin.
- + Báo cáo kết quả số hóa, cập nhật và vận hành cơ sở dữ liệu theo định kỳ hoặc đột xuất.

7. Tham dự hội nghị tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác đầu mối cung cấp thông tin

- **Cơ quan chủ trì:** Văn phòng HĐND và UBND xã theo yêu cầu của Sở Tư pháp.
- **Cơ quan phối hợp:** Các phòng chuyên môn; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- **Thời gian thực hiện:** Năm 2026 và các năm tiếp theo.
- **Sản phẩm:**
 - + Tài liệu tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về Luật Tiếp cận thông tin và văn bản hướng dẫn thi hành.
 - + Các hội nghị, lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ được tổ chức theo kế hoạch.

8. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, khen thưởng (nếu có) việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin

- **Cơ quan chủ trì:** Văn phòng HĐND và UBND xã
- **Cơ quan phối hợp:** Các phòng chuyên môn, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- **Thời gian thực hiện:** Năm 2026 và những năm tiếp theo.
- **Sản phẩm:**
 - + Kế hoạch sơ tổng kết thi hành Luật Tiếp cận thông tin (có thể lồng vào Kế hoạch kiểm tra công tác PBGDPL).
 - + Báo cáo kết quả kiểm tra, theo dõi, đôn đốc định kỳ hoặc đột xuất.
 - + Báo cáo sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật trên địa bàn tỉnh.
 - + Quyết định khen thưởng hoặc đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong triển khai thi hành Luật (nếu có).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách giao năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị; đồng thời huy động các nguồn lực xã hội, kinh phí hỗ trợ hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi,

kiểm tra việc thực hiện; chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền về kết quả triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin và kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa-Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị rà soát, công khai đầu mối cung cấp thông tin.

2. Phòng Văn hóa-Xã hội

Hướng dẫn phòng chuyên môn và các cơ quan, tổ chức có liên quan về giải pháp kỹ thuật, nền tảng số, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ vận hành công dữ liệu, cơ sở dữ liệu thông tin và cung cấp thông tin trên môi trường điện tử. Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cung cấp thông tin

3. Trung tâm cung ứng Dịch vụ công

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng, vận hành các kênh truyền thông, trang thông tin, trang cộng đồng chính thức phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật và nâng cao nhận thức xã hội về quyền tiếp cận thông tin.

4. Phòng Kinh tế

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật. Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã tham mưu UBND xã bảo đảm kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn xã Hoàng Hóa, UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp (b/c);
- TTr. Đảng ủy, HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã, các đoàn thể xã;
- Công an xã; BCHQS xã;
- Các phòng chuyên môn UBND xã;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Bình Nam